

Bản án số: 34/2020/HS-ST
Ngày 24 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thắng

Ông Nguyễn Xuân Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Thư ký tòa án Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 và ngày 24 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/TLST-HS ngày 11/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 28/5/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **ĐÀO VIỆT K** - Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16 tháng 02 năm 1991 tại: Thành phố T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao Q tự do; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 092004454 cấp ngày 29/3/2017 Nơi cấp: Công an tỉnh T; Nơi cư trú: Tổ 18, phường Đ, thành phố T, tỉnh T; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Con ông: Đào Trọng M, sinh năm 1964; Nghề nghiệp: Lao Q tự do; Con bà: Bàn Thị Minh H, sinh năm 1968 - Nghề nghiệp: Giáo viên. Điều trú tại: Tổ 18, phường Đ, Thành phố T, tỉnh T; Anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Triệu P Th, sinh năm 1990 - Nghề nghiệp: Lao Q tự do, trú tại: Xện P, tỉnh T (đã ly hôn); Có 02 con: Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015 - đều ở với mẹ; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/9/2019 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

2. Họ tên: **TRẦN TRUNG K** - Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14 tháng 01 năm 1981 tại: Xện P, tỉnh T; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao Q tự do; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 019081000123 cấp ngày 30 tháng 10 năm 2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Nơi cư trú: Phòng 107, H1 TT Viện năng lượng, Tổ 91B, phường T, quận Đ, Thành phố N; Chỗ ở hiện nay: Phòng 204, A12, phường T, quận Đ, Thành phố N; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Con ông: Trần Quang Đ, sinh năm: 1954 - Cán bộ hưu trí; Con bà: Nguyễn Thị H Phúc, sinh năm 1956 - Cán bộ hưu trí. Điều trú tại: Thị trấn Đu, Xện P, tỉnh T; Gia đình

có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lê Thị Kim T, sinh năm: 1991- Nghề nghiệp: Lao Q tự do, trú tại: Thị trấn C, Xện Định Hóa, tỉnh T; Có 03 con: Con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014 - đều ở với vợ đã ly hôn là Nguyễn Thị Thanh N.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/11/2019 đến ngày 28/11/2019 được hủy bỏ biện pháp tạm giam áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt

3. Họ tên: **NGUYỄN TIẾN L** - Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16 tháng 10 năm 1988 tại: thành phố T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao Q tự do; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 091029508 cấp ngày 21 tháng 02 năm 2017 Nơi cấp: Công an tỉnh T; Nơi cư trú: Tổ 6, phường Z, TP. T, tỉnh T; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm 1959 - Nghề nghiệp: Hưu trí; Con bà: Trần Thị P, sinh năm 1966 - Nghề nghiệp: Lao Q tự do, đều trú tại: Tổ 10, phường Z, TP. T, tỉnh T; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Bùi Thị P, sinh năm 1993 - Nghề nghiệp: Lao Q tự do; Có hai con: Con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2019 đến ngày 25/12/2019 được hủy bỏ biện pháp tạm giam áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Bằng Thị Minh G, sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ 18, phường Đ, thành phố T, tỉnh T. Có mặt

2. Ông Trần Quang Q, sinh năm 1954

Địa chỉ: Thị trấn Đ, Xện P, tỉnh T. Có mặt

3. Bà Bùi Thị P, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ 6, phường Z, thành phố T, tỉnh T. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra giai đoạn 1 của vụ án Nguyễn Văn D, Phan Sào N và đồng bọn phạm tội “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, “Tổ chức đánh bạc”, “Đánh bạc”, “Mua bán trái phép hóa đơn”, “Rửa tiền”, “Đưa hối lộ” và “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại Phú Thọ và một số tỉnh thành (Vụ án đã được Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm theo Bản án số 55/2018/HS-ST, ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ và Tòa án nhân dân cấp cao tại N xét xử phúc thẩm theo Bản án số 110/2019/HS-PT, ngày 12/03/2019. Các bản án đã có hiệu lực pháp luật) Ngày 19/8/2019, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Đào Việt K. Tuy nhiên, do K bỏ trốn nên Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can ngày 20/8/2019. Đến ngày 05/9/2019, Cơ quan An ninh điều tra -

Công an tỉnh Phú Thọ đã bắt được Đào Việt K tại phường Đ, thành phố T, tỉnh T và Cơ quan điều tra đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can.

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi Tổ chức đánh bạc của Đào Việt K và các đồng phạm như sau:

Khoảng tháng 10/2016, Trần Trung Y sinh năm 1981, trú tại Phòng 107, H1 TT Viện năng lượng, tổ 91B, phường T, quận Đ, TP. N đang kinh doanh quán Internet tại địa chỉ số 203, đường Q, phường T, thành phố T, tỉnh T, Y Tê Đào Việt K sinh năm 1991, trú tại Tổ 18, phường Đ, thành phố T, tỉnh T làm quản lý quán Internet cho Y thì Trần Quang H sinh năm 1987, trú tại: số nhà 5/213 phố Phù Long, phường Tế Xương, thành phố N Định, tỉnh N Định (là đại lý cấp 1 của game bài Rikvip/Tip.club) gọi điện cho Y mời tham gia làm Đại lý cấp 2 cho H thực hiện việc mua bán tiền Rik của game đánh bạc Tip.Club. Qua trao đổi, Y thấy có thể kiếm lời nên đã đồng ý làm Đại lý cấp 2 cho H, nhờ H tạo và đăng ký hai tài khoản Đại lý cấp 2 để Y sử dụng; H đã tạo và đăng ký hai tài khoản Đại lý cấp 2 là tài khoản có tên đăng nhập: “estn”, tên hiển thị: “kienes” và tài khoản có tên đăng nhập: “estn1”, tên hiển thị: “nves” rồi đưa cho Y. Y sử dụng tài khoản có tên đăng nhập: “estn”, tên hiển thị: “kienes”, còn tài khoản có tên đăng nhập: “estn1”, tên hiển thị: “nves” Y đưa cho Đào Việt K để thực hiện mua bán Rik (tiền ảo trong game đánh bạc Rik.Vip/ Tip.Club) với người chơi tại quán Internet. K đồng ý. Sau đó, Y cho H số điện thoại của K để H gọi điện hướng dẫn K sử dụng tài khoản trên; hình thức thực hiện giao dịch mua bán Rik với H với giá là $83đ = 100 \text{ Rik}$ (không mất phí giao dịch), mua - bán Rik với các con bạc với giá từ $82đ - 84đ = 100 \text{ Rik}$ (chịu phí cXên khoản 2% Rik). Đến cuối tháng 11/2016, do bận công việc và thấy việc mua bán Rik không T được nhiều lợi nhuận nên Y không sử dụng tài khoản có tên đăng nhập: “estn”, tên hiển thị: “kienes”, nhưng vẫn để cho K tiếp tục làm. Đến khoảng tháng 12/2016, K nghỉ việc tại quán Internet và trả lại tài khoản đại lý cấp 2 cho Y, không tham gia mua - bán Rik tại quán Internet của Y nữa. Quá trình làm đại lý cấp 2, K được Y trả số tiền 5.000.000 đồng, là tiền công làm quản lý và thực hiện giao dịch mua bán rik cho Y trong 02 tháng. Sau đó, Y thấy nhiều người có nhu cầu mua bán Rik nên đã sử dụng thông tin cá nhân của Lê Thị Kim T, sinh năm 1991, trú tại Tổ dân phố Trường Học, thị trấn C, Xện Đ, tỉnh T, là nhân viên quán Internet như K để tạo tài khoản game đánh bạc Tip.Club, đăng ký làm Đại lý cấp 2 cho Trần Quang H với tài khoản có tên đăng nhập: “songcongsc”, tên hiển thị: “socorik”, Y cài vào máy tính tại quán Internet và hướng dẫn T sử dụng, thực hiện việc mua bán Rik. Đến cuối tháng 12/2016, khi K nghỉ việc trả cho Y tài khoản Đại lý cấp 2 và Y cũng không cho T sử dụng tài khoản Đại lý cấp 2 trên nữa.

Đến đầu năm 2017, Trần Quang H gọi điện cho Y, H nói: H xin được hệ thống game bài Tip.Club một Đại lý cấp 1 mới tại T bằng việc đi cài phần mềm Tip.Club cho các quán Internet tại T và các tỉnh lân cận, nếu Y làm sẽ để Y đứng

tên Đại lý cấp 1 nhưng do Y bận nhiều công việc nên Y không đồng ý làm Đại lý cấp 1 cho game bài Tip.Club. Sau đó, H gọi điện trao đổi, thống nhất cho Đào Việt K làm đại lý cấp 1 tại T, K cung cấp thông tin cá nhân của K để H đăng ký thông tin làm Đại lý cấp 1 của hệ thống game đánh bạc Tip.Club. Khoảng 03 tuần sau, H hẹn K xuống N rồi cùng nhau đi Phú Quốc gặp gỡ tất cả Đại lý cấp 1 của game đánh bạc Rik.Vip/Tip.Club. Tại đây, K được giới thiệu là Đại lý cấp 1 mới tại T. Khi từ Phú Quốc về N, H gọi điện cho K đến nhà riêng tại quận Cầu Giấy, rồi đưa cho K một chiếc điện thoại LG màu xanh đen, H nói bên trong điện thoại là Tool (phần mềm quản lý tài khoản Đại lý cấp 1 của game bài Rik.Vip/Tip.Club) của tài khoản Mr K - T và 01 sim số điện thoại 0997.202.020 (là số điện thoại được đăng ký hotline của tài khoản Đại lý cấp 1 Mr K T), H nói đã xin được hệ thống game bài Tip.Club cho K làm Đại lý cấp 1, từ bây giờ đưa cho K quản lý, sử dụng và cho K mượn điện thoại, sim số điện thoại trên, khi nào có tiền thì trả cho H sau, K đồng ý. Sau đó, H hướng dẫn K cách sử dụng Tool Đại lý cấp 1, cách thức mua - bán Rik với tài khoản đại lý tổng (worldbank69) với giá 83đ = 100 rik; mua - bán Rik với đại lý cấp 2 là 83đ = 100 Rik và mua - bán Rik cho người chơi (con bạc) với mức giá từ 82đ - 84đ = 100 Rik; các quyền lợi chính sách khác được hưởng như đổi điểm thưởng Vippoint và “Đua Top sự kiện”. Điểm thưởng Vippoint là tính năng của game bài Tip.Club để tri ân khách hàng và Đại lý cấp 1. Khi khách hàng chơi game, hệ thống tặng Vippoint cho khách hàng, đồng thời trích một phần cho Đại lý cấp 1 có giao dịch với khách hàng đó. Khi tích lũy đủ một lượng Vippoint nhất định, Đại lý cấp 1, khách hàng có thể quy đổi ra Rik. Thuởng đua Top sự kiện gồm nhiều hình thức, dựa trên mô tả, diễn giải ghi trong các giao dịch thưởng cho Đại lý cấp 1 như: Thuởng sự kiện, thưởng doanh số, lương đại lý,... Khi K đã nắm rõ cách thức quản lý, sử dụng tài khoản Đại lý cấp 1 thì H nói: phát triển tài khoản Đại lý cấp 1 là do K, căn cứ vào doanh T H sẽ T 50% lợi nhuận vì có công xin hệ thống tài khoản Đại lý cấp 1 này, thấy có lợi cho bản thân K đồng ý và cầm điện thoại gắn sim số trên rồi về T. Từ đó K trực tiếp quản lý, sử dụng.

Trong thời gian làm đại lý cấp 1 cho hệ thống game bài Tip.Club, K còn làm nhận làm đại lý cấp 1 cho hệ thống game bài 23Zdo, Zon/Pen (Đây cũng là hệ thống game bài đánh bạc, tổ chức đánh bạc trên mạng Internet, các game này có cơ chế, cách thức chơi và việc mua bán 23zdo, Zon/Pen “Tiền ảo” cũng như đối với game Rikvip/Tip.Club).

Để phục vụ cho việc mua - bán Rik, Zdo, Zon/Pen, Đào Việt K sử dụng 01 điện thoại nhãn hiệu LG có gắn 01 sim số điện thoại 0997.202.020, đồng thời sử dụng các tài khoản ngân hàng gồm: số tài khoản 24001010004318 (Ngân hàng Maritimebank), số tài khoản 0821000142337 (Ngân hàng Vietcombank), số tài khoản 105866869773 (Ngân hàng Vietinbank), tài khoản 39010000896257 (Ngân

hàng BIDV) để triển khai, vận hành hoạt Q giao dịch của Đại lý cấp 1 Mr K T với tài khoản đăng nhập “a0997202020”, tên hiển thị “TN0997202020”; đồng thời, quảng cáo trên trang facebook cá nhân “K Việt (Vô Diện)” để tuyên truyền lôi kéo người mua, bán Rik, Zdo, Zon và Pen để tham gia đánh bạc trực tuyến.

Đến tháng 3/2017, tại quán Internet Y thấy lượng khách hỏi mua bán Rik nhiều nên Y đã chỉ đạo Lê Thị Kim T tiếp tục sử dụng tài khoản có tên đăng nhập: “songcongs”, tên hiển thị: “socorik” để giao dịch mua bán Rik. Đến giữa tháng 6/2017, Trần Quang H điện thoại cho Y nói: sau khi Y không đồng ý làm đại lý cấp 1 của game bài Tip.Club nhưng H đã được hệ thống game bài Tip.Club đồng ý cho tạo một tài khoản Đại lý cấp 1 ở T nên H đã lấy thông tin của Đào Việt K để K đứng tên làm Đại lý cấp 1 của game đánh bạc Tip.Club có tên Mr K - T, nhưng K làm không tốt, nợ tiền chưa thanh toán cho các Đại lý cấp 2 và khách hàng bị phản ánh lên hệ thống game bài Tip.Club. Do H là người giới thiệu nên hệ thống yêu cầu H phải giải quyết các thông tin phản ánh về K, nếu không sẽ cắt Đại lý cấp 1 của H, H nhờ Y quản lý tài khoản Đại lý cấp 1 Mr K T thay K và lên T tìm K để giải quyết công việc trên, Y đồng ý. Vài ngày sau, H gọi cho Y hẹn gặp tại quán cà phê (ở khu vực quận Cầu Giấy), tại đây H đưa cho Y một chiếc điện thoại LG, H nói bên trong điện thoại là phần mềm Tool (quản lý tài khoản Đại lý cấp 1 Mr K - T) và một sim số điện thoại 0997.202.020, H hướng dẫn Y cách sử dụng tài khoản Mr K - T như đã hướng dẫn K, khi đã nắm được cách sử dụng Y cầm điện thoại LG trên rồi sau đó lên T; từ đó Y quản lý, sử dụng tài khoản Đại lý cấp 1 Mr K - T.

Đến đầu tháng 7/2017, Y ngừng sử dụng tài khoản “songcongs”, tên hiển thị: “socorik” mà tạo tài khoản có tên đăng nhập “tndaily”, tên hiển thị: “tnrik” đăng ký làm Đại lý cấp 2 cho Đại lý cấp 1 Mr K - T, cài vào máy tính tại quán Internet cho Lê Thị Kim T sử dụng, mục đích để tăng doanh số cho tài khoản Đại lý cấp 1 do Y quản lý. Đến đầu tháng 8/2017, Y không có thời gian để quản lý tài khoản Đại lý cấp 1 Mr K - T, mặt khác Y thấy Đinh Công X sinh năm 1988, trú tại: Tổ 4, phường Gia Sàng, thành phố T, tỉnh T thường xuyên có mặt tại quán Internet của Y để mua bán Rik với con bạc nên Y đã hỏi X có muốn làm Đại lý cấp 1 của game đánh bạc Tip.Club không, X đồng ý nên Y đã đưa tài khoản Tool đại lý Mr K - T và số điện thoại 0997.202.020 cho X quản lý, sử dụng từ đầu tháng 8/2017. Tuy nhiên, vẫn có nhiều Đại lý cấp 2 thực hiện cXên tiền cho Y để mua bán Rik với Đại lý cấp 1, khi nhận được tiền Y đã thực hiện cXên tiền cho tài khoản đại lý tổng Worlbank69 để mua Rik cho tài khoản Đại lý cấp 1 Mr K - T do X quản lý, rồi bảo X cXên thanh toán Rik cho Đại lý cấp 2 hoặc cXên tiền mặt cho X để X trả tiền Rik cho Đại lý cấp 2 và con bạc đến khi game đánh bạc Tip.Club ngừng hoạt Q (cuối tháng 8/2017).

Trong thời gian làm Đại lý cấp 1 cho hệ thống game đánh bạc Tip.Club, Y cũng làm đại lý cấp 1 cho hệ thống game bài 23Zdo, Zon/Pen.

Để phục vụ cho việc mua, bán Rik, Zdo, Zon/Pen, Trần Trung Y sử dụng 01 điện thoại nhãn hiệu LG có gắn 01 sim số điện thoại gồm 0997.202.020, đồng thời sử dụng 05 tài khoản ngân hàng khác nhau gồm: số tài khoản 24001011562020 (Ngân hàng Maritime), số tài khoản 8510205037315 (Ngân hàng Agribank), số tài khoản 39810000166789 và 39010000029266 (Ngân hàng BIDV), số tài khoản 0541000287186 (Ngân hàng Vietcombank) để triển khai, vận hành hoạt động giao dịch của đại lý cấp 1 Mr K T với tài khoản đăng nhập “a0997202020”, tên hiển thị “TN0997202020”; đồng thời, quảng cáo trên trang facebook cá nhân “Trần Trung Y” và trang fanpage “Cấp 1 RikVip toàn quốc” để tuyên truyền lôi kéo người mua, bán Rik, Zdo, Zon và Pen để tham gia đánh bạc trực tuyến.

Quá trình làm đại lý cho hệ thống game bài Tip.Club, 23Zdo, Zon/Pen từ tháng 3/2017 đến giữa tháng 08/2017, K, Y và X đã phát triển được 109 “Đại lý cấp 2”, qua đó lôi kéo nhiều đối tượng đánh bạc giao dịch mua, bán với tổng lượng Rik là 10.762.885.917 Rik, tương đương tiền là 8.933.195.311 đồng, được hưởng lợi từ VipPoint và đưa top sự kiện là 89.255.700 Rik, tương đương tiền là 74.082.231 đồng, trong đó bị can Đào Việt K được hưởng lợi 41.005.100Rik, tương đương số tiền là 34.034.233 đồng; bị can Trần Trung Y được hưởng lợi 48.250.600Rik, tương đương số tiền là 40.047.998 đồng. Đồng thời được hưởng lợi từ VipPoint và đưa top sự kiện 23zdo, Zon/Pen là 10.242.366 đồng, trong đó bị can K được hưởng 8.715.000 đồng, còn bị can Y được hưởng 1.527.366 đồng. Ngoài ra, khi làm Đại lý cấp 1 từ việc mua bán Rik với con bạc bị can Đào Việt K được hưởng lợi số tiền 5.000.000 đồng, bị can Y được hưởng lợi số tiền 5.000.000 đồng và khi làm Đại lý cấp 2, bị can K được hưởng số tiền 5.000.000 đồng, bị can Y được hưởng 14.130.000 đồng (đã trả cho K 5.000.000 đồng trong thời gian K làm nhân viên cho Y từ tháng 10/2016 đến tháng 12/2016). Từ hành vi Tổ chức đánh bạc, tổng số tiền bị can K được hưởng là: 52.749.233 đồng, số tiền bị can Y được hưởng là: 55.705.364 đồng.

Tài liệu điều tra đến nay xác định có 941 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik với Đào Việt K tham gia đánh bạc trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club.

Quá trình điều tra mở rộng vụ án, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã điều tra, làm rõ 03 đại lý cấp 2, giúp sức cho Đào Việt K và Trần Trung Y (trong đó Y sử dụng 01 tài khoản Đại lý cấp 2 có tên đăng nhập “tndaily”, tên hiển thị: “tnrik” như đã nêu ở trên), làm trung gian mua bán Rik giữa đối tượng đánh bạc và Đại lý cấp 1 Mr K - T. Cụ thể:

1. Nguyễn Tiến L, sinh năm 1988, trú tại: Tổ 10, phường Z, thành phố T, tỉnh T.

Khoảng giữa năm 2016, Nguyễn Tiến L đang kinh doanh quán Internet tại khu vực Trường đại học T Tộc phường T, thành phố T, tỉnh T, thấy có người mua thẻ cào để nạp vào game bài Rik.Vip (sau đổi tên thành Tip.Club) để tham gia các trò đánh bài, thấy vậy L cũng tải game bài Rik.Vip về điện thoại để tham gia. Sau đó, thấy nhiều người có nhu cầu mua bán Rik của game bài Rik.Vip nên L đã lên mạng Internet tìm hiểu thì biết Đại lý cấp 1 Vũ Văn D, L gọi điện cho D để xin làm Đại lý cấp 2 thì được biết Vũ Văn D đang tuyển hệ thống đại lý cấp 2 trên toàn quốc; để được xét duyệt làm Đại lý cấp 2 thì tạo một tài khoản game bài Rik.Vip mới rồi cung cấp thông tin tài khoản cho D. Khi làm Đại lý cấp 2 cho D sẽ được hưởng ưu đãi khi giao dịch mua bán Rik giữa đại lý cấp 2 và đại lý cấp 1, đồng thời hàng tháng L được hưởng 01% tổng doanh số giao dịch mua bán Rik với khách hàng (con bạc); ngoài ra, nếu có doanh số trên 1 tỷ Rik Đại lý D sẽ thưởng thêm 1 triệu Rik. Thấy vậy, L đã lập tài khoản game bài Rik.Vip có tên đăng nhập: “lamvip880566”, tên hiển thị: “lamvip556”, rồi cung cấp thông tin tài khoản cho Vũ Văn D để đưa tài khoản này vào hệ thống đại lý cấp 2 (D thao tác như thế nào thì L không biết). Khoảng một tuần sau thì tài khoản trên của L được xét duyệt làm Đại lý cấp 2 cho Vũ và bắt đầu thực hiện các giao dịch mua bán Rik với Đại lý cấp 1 và con bạc.

Đến tháng 4/2017, Đào Việt K liên hệ với L, lôi kéo L về làm Đại lý cấp 2 cho K vì cùng ở T tiện cho việc giao dịch, các chính sách cho Đại lý cấp 2 của K cũng giống của D, nhưng không có thưởng thêm gì ngoài 1% tổng doanh T. Sau đó, L đồng ý và tạo một tài khoản game bài Tip.Club (từ game bài Rik.Vip đổi tên vào tháng 8/2016) có tên đăng nhập: “riklamvip1”, tên hiển thị: “lamviptn1”. Khi được xét duyệt thành công làm Đại lý cấp 2 cho K, L thực hiện các giao dịch mua bán Rik ở cả hai tài khoản Đại lý cấp 2 của Vũ Văn D và Đại lý cấp 1 Mr K - T đến khi game bài Tip.Club ngừng hoạt Q (cuối tháng 8/2017).

Để phục vụ cho các giao dịch mua bán Rik của các tài khoản Đại lý cấp 2 Nguyễn Tiến L đã sử dụng 01 điện thoại di Q nhãn hiệu Nokia kèm theo số Tê bao di Q 0973.880.556; các tài khoản ngân hàng gồm: số tài khoản 24001011907827 (Ngân hàng Maritime), số tài khoản 0821000139214 (Ngân hàng Vietcombank), số tài khoản 39010000865415 (Ngân hàng BIDV), số tài khoản 102002820879 (Ngân hàng Viettinbank), số tài khoản 8501205118519 (Ngân hàng Agribank), số tài khoản 0900125848002 (Ngân hàng MB). Đồng thời, L đăng bài viết, hình ảnh quảng cáo trên trang facebook cá nhân “Tiến L” để tuyên truyền về việc làm Đại lý cấp 2 mua bán Rik với người chơi.

Quá trình làm đại lý cấp 2 game bài Rik.Vip/Tip.Club, L đã giao dịch mua bán Rik với D, K và Y với giá là 83đ = 100 Rik; mua, bán Rik với các con bạc

với giá từ 82đ - 84đ đồng = 100 Rik (L chịu phí cXên khoản Rik). Tính đến ngày 09/8/2017, L đã bán Rik cho 8262 tài khoản và mua Rik của 5912 tài khoản người chơi thực (con bạc), với tổng doanh số là 303.391.990.806 Rik. Nguyễn Tiến L được hưởng lợi từ việc làm đại lý cấp 2 mua bán Rik với số tiền là 307.327.193 đồng.

Tài liệu điều tra đến nay xác định có nhiều tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik với Nguyễn Tiến L để tham gia đánh bạc trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club. Trong đó đã xác minh, ghi lời khai 03 đối tượng đánh bạc tham gia giao dịch với Nguyễn Tiến L là Nguyễn Đình Điền, sinh năm 1972, trú tại phường Đ, thành phố T, tỉnh T; Đinh Công X, sinh năm 1988, trú tại Tổ 4, phường Gia Sàng, thành phố T, tỉnh T và Trần Tiến Thành, sinh năm 1991, trú tại Xóm Sơn Tiên, xã Quyết Thắng, thành phố T, tỉnh T.

2. Nguyễn Văn Trung, sinh năm 1992, trú tại Xóm Luông, xã Hóa Thượng, Xện Đồng Hỷ, tỉnh T:

Khoảng tháng 4/2017, Nguyễn Văn T đang làm Đại lý cấp 2 của Nguyễn Duy T (Đại lý cấp 1 của hệ thống game đánh bạc Rik.Vip/Tip.Club) thì Đào Việt K đến gặp Trung, qua trao đổi K muốn lôi kéo Trung về làm Đại lý cấp 2 cho K; theo thỏa Tận Trung sẽ được hưởng 01% tổng doanh T hàng tháng. Sau đó, vì cùng ở T nên Trung đã đồng ý làm Đại lý cấp 2 cho K với tài khoản có tên đăng nhập: “Dh0989357250”, tên hiển thị: “DH0989357250”. Khi được xét duyệt thành công làm Đại lý cấp 2 cho K, Trung đã bắt đầu thực hiện các giao dịch mua bán Rik với Đại lý cấp 1 và con bạc trong hệ thống game đánh bạc Tip.Club. Đến tháng 6/2017, do K không thanh toán 01% tổng doanh T như đã thỏa Tận nên Trung không sử dụng tài khoản Đại lý cấp 2 có tên đăng nhập: “Dh0989357250”, tên hiển thị: “DH0989357250” nữa.

Để phục vụ cho các giao dịch mua bán Rik của các tài khoản Đại lý cấp 2 Nguyễn Văn T đã sử dụng 01 điện thoại di Q nhãn hiệu Iphone 6 màu đen, kèm theo số Tê bao di Q 0989357250; các tài khoản ngân hàng gồm: số tài khoản 821000094964 (Ngân hàng Vietcombank), số tài khoản 39010000810831 (Ngân hàng BIDV), số tài khoản 103006111368 (711A58350661- Ngân hàng Viettinbank), số tài khoản 030033765009 (Ngân hàng Sacombank).

Quá trình làm đại lý cấp 2 game bài Tip.Club, T đã giao dịch mua bán Rik với K với giá là 83đ = 100 Rik; mua, bán Rik với các con bạc với giá từ 82đ - 84đ = 100 Rik (T chịu phí cXên khoản 2% Rik). Tính đến ngày 09/8/2017, đã thực hiện mua bán Rik với tổng doanh số là 12.822.210.123 Rik.

Tài liệu điều tra đến nay xác định có nhiều tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik với Nguyễn Văn T để tham gia đánh bạc trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club. Trong quá trình điều tra vụ án Nguyễn Duy T phạm tội “Tổ chức đánh bạc” xảy ra tại Phú Thọ và một số tỉnh, thành theo Quyết định

phục hồi điều tra số 03 ngày 23/01/2019, Nguyễn Văn Trung đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội Tổ chức đánh bạc trên của mình, đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử ra Bản án số 42 ngày 21/10/2019, do đó Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ không đề cập xử lý tại vụ án này.

Về phong tỏa tài khoản: Cơ quan điều tra đã phong tỏa: 01 tài khoản ngân hàng BIDV số 39010000896257 của Đào Việt K với số tiền phong tỏa là 4.191.816đ; 02 tài khoản ngân hàng BIDV số 39010000029266, 39810000166789 của Trần Trung Y với tổng số tiền phong tỏa là 15.032.436đ; 01 tài khoản ngân hàng BIDV số 39010000865415 của Nguyễn Tiến L với số tiền phong tỏa là 147.748.351đ. Về các số tiền phong tỏa này, K, Y, L đều có đơn tự nguyện nộp lại để khắc phục hậu quả.

Về tạm giữ các đồ vật, tài liệu:

- Tạm giữ đồ vật tài liệu của Đào Việt K: 01 (một) điện thoại di Q nhãn hiệu OPPO màu đen có viền màu trắng đã cũ, viền kính cường lực phía trước bị vỡ nham nhở; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng Vietcombank số 97043668 12461502 019 mang tên Đào Việt K; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng VIB số 5318 2800 0144 3591 mang tên Đào Việt K; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng MB số 4089 0410 9076 7476 mang tên Nguyễn Anh Tú; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng MSB số 5114 0915 9138 5555 mang tên Đào Việt K; 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đào Việt K có số 09200454, sinh ngày 16/02/1991 tại phường Đ, TP. T, tỉnh T; 04 (Bốn) Thẻ ATM mang tên Đào Việt K gồm: Thẻ ngân hàng BIDV số thẻ 9704 1800 6527 6602; thẻ ngân hàng Vietinbank số thẻ 9704 1515 0206 0800; thẻ ngân hàng HDBank số thẻ 9704 3712 0925 9196; thẻ ngân hàng TPBank số thẻ 4665 8490 5062 7619 và 20.000.000 đồng do bà Bàng Thị Minh G (Mẹ đẻ K) tự nguyện nộp thay cho K theo biên bản tạm giữ tiền T lợi bất chính của bị can Đào Việt K ngày 03/10/2019.

- Tạm giữ đồ vật tài liệu của Trần Trung Y: 01 (một) Căn cước công dân số 019081000123 cấp ngày 30/10/2018 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp, mang tên Trần Trung Y; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng Vietcombank số 9704366812644188025 mang tên Trần Trung Y; 01 (Một) sim Gmobile số điện thoại 0997.202.020, phía sau sim có dãy số 8984 407210 016334924 cũ, đã qua sử dụng và 20.000.000 đồng do ông Trần Quang Q (bố vợ Y) tự nguyện nộp theo biên bản tạm giữ tiền T lợi bất chính của bị can Trần Trung Y ngày 28/11/2019.

- Tạm giữ đồ vật tài liệu của Nguyễn Tiến L: 01 (Một) điện thoại di Q nhãn hiệu Nokia TA-1034, màu xanh, có các số imei là: 357327088136961 và 357331080714965, máy điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng cụ thể; 01 (Một) sim điện thoại số 0973880556, phía sau sim có dãy số 8984 0488 3100 4198 969 và 20.000.000 đồng do bà Bùi Thị P (Mẹ đẻ L) tự

nguyện nộp theo biên bản tạm giữ tiền T lợi bất chính của bị can Nguyễn Tiến L ngày 25/12/2019.

Tại Cáo trạng số: 16/CT-VKSPT - P2 ngày 10 tháng 3 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Đào Việt K, Trần Trung Y và Nguyễn Tiến L về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và tuyên bố các bị cáo Đào Việt K, Trần Trung Y và Nguyễn Tiến L phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt:

Đào Việt K từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 05/9/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt:

Trần Trung Y 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Tiến L 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Trung Y cho Ủy ban nhân phường T, quận Đ, thành phố N; giao bị cáo Nguyễn Tiến L cho Ủy ban nhân dân phường Z, thành phố T, tỉnh T để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử lý các vật chứng, tài sản T giữ, phong tỏa tài khoản ngân hàng của các bị cáo phạm tội tổ chức đánh bạc, như sau:

Đối với bị cáo Đào Việt K

Buộc Đào Việt K phải nộp 52.749.233đ tiền T lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước. Xác nhận K đã nộp số tiền 20.000.000đ và tự nguyện nộp số tiền 4.191.816đ trong tài khoản Ngân hàng BIDV số 39010000896257 đứng tên Đào Việt K. Tổng cộng 24.191.816đ; K còn phải nộp số tiền 28.557.417đ để sung quỹ nhà nước.

Tiếp tục phong tỏa số tiền 4.191.816đ trong tài khoản Ngân hàng BIDV số 39010000896257 đứng tên Đào Việt K để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Tịch T, tiêu hủy: 01 (một) điện thoại di Q nhãn hiệu OPPO màu đen có viên màu trắng đã cũ, viên kính cường lực phía trước bị vỡ nham nhở; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng Vietcombank số 97043668 12461502 019 mang tên Đào Việt K; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng VIB số 5318 2800 0144 3591 mang tên Đào Việt K; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng MB số 4089 0410 9076 7476 mang tên Nguyễn Anh Tú; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng MSB số 5114 0915 9138 5555 mang tên Đào Việt K; 04 (Bốn) Thẻ ATM mang tên Đào Việt K gồm: thẻ ngân hàng BIDV số thẻ 9704 1800 6527 6602; thẻ ngân hàng Vietinbank số thẻ 9704 1515 0206

0800; thẻ ngân hàng HDBank số thẻ 9704 3712 0925 9196; thẻ ngân hàng TPBank số thẻ 4665 8490 5062 7619.

Trả lại cho Đào Việt K: 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đào Việt K có số 09200454, sinh ngày 16/02/1991 tại phường Đ, TP. T, tỉnh T;

Đối với bị cáo Trần Trung Y:

Buộc Trần Trung Y phải nộp 55.705.364đ tiền T lời bắt chính để sung vào ngân sách nhà nước. Xác nhận gia đình Y và bị cáo Y đã nộp số tiền 40.875.000đ và số tiền 15.032.436đ trong 02 tài khoản Ngân hàng BIDV số 39010000029266, 39810000166789 đứng tên Trần Trung Y. Tổng cộng 55.907.436đ. Hoàn trả lại cho Y 202.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục phong tỏa số tiền 15.032.436đ trong 02 tài khoản Ngân hàng BIDV số 39010000029266, 39810000166789 đứng tên Trần Trung Y để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Tịch T tiêu hủy: 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng Vietcombank số 9704366812644188025 mang tên Trần Trung Y; 01 (Một) sim Gmobile số điện thoại 0997.202.020, phía sau sim có dãy số 8984 407210 016334924 cũ, đã qua sử dụng;

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến L:

Buộc Nguyễn Tiến L phải nộp 307.327.193 tiền T lời bắt chính để sung vào ngân sách nhà nước. Xác nhận L tự nguyện nộp số tiền 147.748.351đ bị phong tỏa trong tài khoản Ngân hàng BIDV số 39010000865415 đứng tên Nguyễn Tiến L. Xác nhận L đã nộp số tiền 307.327.193đ; Hoàn lại cho L số tiền 421.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục phong tỏa số tiền 147.748.351đ trong tài khoản Ngân hàng BIDV số 39010000865415 đứng tên Nguyễn Tiến L để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Tịch T sung công: 01 (Một) điện thoại di Q nhãn hiệu Nokia TA-1034, màu xanh, có các số imei là: 357327088136961 và 357331080714965, máy điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng cụ thể;

Tịch T tiêu hủy: 01 (Một) sim điện thoại số 0973880556, phía sau sim có dãy số 8984 0488 3100 4198 969;

Án phí: khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo K, Y, L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có tranh luận gì, nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng và về những người tham gia tố tụng:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng đã được tổng đạt cho các bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

1. Đào Việt K, Trần Trung Y làm đại lý cấp 1 cho hệ thống game bài Rikvip/Tip.Cub, 23Zdo, Zon/Pen từ tháng 3/2017 đến tháng 8/2017. Quá trình làm đại lý cấp 1, K, Y đã tích cực lôi kéo, mở rộng, phát triển được 109 “*đại lý cấp 2*”, và lập các trang mạng xã hội để quảng bá, giới thiệu về các hình thức đánh bạc, mua bán tiền ảo. Qua đó, lôi kéo được 941 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik. K, Y ngoài việc làm đại lý cấp 2 cho Trần Quang H, thì Y còn làm đại lý cấp 2 cho chính đại lý cấp 1 của mình. Tổng số tiền Đào Việt K được hưởng lợi là 52.749.233đ, tổng số tiền Trần Trung Y được hưởng lợi là 55.705.364đ. Hành vi nêu trên của K, Y là đồng phạm với các bị cáo Tộc nhóm xây dựng, vận hành hệ thống game bài Rikvip/Tip.Cub, là hành vi Tổ chức đánh bạc với vai trò là người giúp sức tích cực.

2. Nguyễn Tiến L làm đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 là Vũ Văn D từ tháng 6/2016 và Đào Việt K từ tháng 4/2017 đến tháng 8/2017, đã lập các trang mạng xã hội để quảng bá, giới thiệu về các hình thức đánh bạc, mua bán tiền ảo. Qua đó, lôi kéo được 5912 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik, được hưởng lợi tổng số tiền là 307.327.193đ. Hành vi nêu trên của L là đồng phạm với Vũ Văn D và bị cáo Đào Việt K, Trần Trung Y Tộc nhánh đại lý cấp 1 trực Tộc, là hành vi tổ chức đánh bạc với vai trò là người giúp sức tích cực.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các vật chứng T giữ của vụ án. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 của Quốc hội thi hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra trước 00 giờ ngày 01/01/2018 (Ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành) nhưng sau ngày này mới truy tố, xét xử nên cần áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội theo hướng dẫn của Nghị quyết khi xét xử đối với các bị cáo. Cụ thể là: Đối với tội “Tổ chức đánh bạc” được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định hình phạt nhẹ hơn Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Tòa án xét xử các bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009. Do vậy có đủ cơ sở kết luận Đào Việt K, Trần Trung Y và Nguyễn Tiến L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định:

“1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép với quy mô lớn hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi quy định tại Điều này và Điều 248 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến ba trăm triệu đồng hoặc phạt tù từ một năm đến năm năm.

2. Phạm tội Tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

....

b. Thu lợi bất chính lớn, rất lớn hoặc đặc biệt lớn;

Đối với Phan Sào N, Nguyễn Văn D, Vũ Văn D có hành vi tổ chức đánh bạc; đối với Nguyễn Đình Điền có hành vi đánh bạc: Các đối tượng này đã bị điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm theo Bản án số 55/2018/HS-ST, ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ, xét xử phúc thẩm theo Bản án hình sự phúc thẩm số 110/2019/HS-PT, ngày 12/03/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại N nên Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ không đề cập xử lý tại vụ án này.

Đối với Trần Quang H có hành vi tổ chức đánh bạc đã bị điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm theo Bản án số 53/2019/HS-ST, ngày 13/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nên Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ không đề cập xử lý tại vụ án này.

Đối với Nguyễn Văn T có hành vi tổ chức đánh bạc đã bị điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm theo Bản án số 42 ngày 21/10/2019 nên Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ không đề cập xử lý tại vụ án này.

Đối với Hoàng Thành T quá trình điều tra vụ án “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, “Tổ chức đánh bạc”, “Đánh bạc”, “Mua bán trái phép hóa đơn”, “Rửa tiền”, “Đưa hối lộ” và “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại Phú Thọ và một số tỉnh, thành, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Hoàng Thành Trung. Do Hoàng Thành Trung bỏ trốn ra nước ngoài, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định truy nã quốc tế, và ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can, khi nào bắt được sẽ phục hồi điều tra, xử lý sau.

Đối với Đinh Công X cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai, T thập tài liệu liên quan đến Đinh Công X, X đã khai nhận hành vi đánh bạc của mình trong Giai đoạn 1 của vụ án “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, “Tổ chức đánh bạc”, “Đánh bạc”, “Mua bán trái phép hóa đơn”, “Rửa tiền”, “Đưa hối lộ” và “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại Phú Thọ và một số tỉnh, thành và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm

pháp luật. Nhưng lời khai của X về lượng tiền đánh bạc từng lần cụ thể đều ở dưới mức phải xử lý hình sự. Đối với hành vi Tổ chức đánh bạc, ngoài lời khai của Trần Trung Y, Cơ quan điều tra chưa T thập được tài liệu, chứng cứ gì khác liên quan đến việc X tham gia quản lý, sử dụng tài khoản Đại lý cấp 1 Mr K T; quá trình xác minh xác định hiện X không có mặt tại địa P, để tránh làm oan, sai, bỏ lọt tội phạm, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ, khi nào rõ xử lý sau.

Đối với Lê Thị Kim T, quá trình tham gia sử dụng các tài khoản Đại lý cấp 2, Lê Thị Kim T đều làm theo chỉ đạo của Trần Trung Y, T không được Y trao đổi, thỏa Tận, biết việc mình tham gia mua bán tiền Rik là hoạt Q Tổ chức đánh bạc thông qua hệ thống game đánh bạc Tip.Club; mặt khác, T cũng không được hưởng lợi gì mà người hưởng lợi đều là Trần Trung Y, để tránh oan, sai, bỏ lọt tội phạm, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ, khi nào rõ xử lý sau.

Đối với Trần Tiến T đã khai nhận hành vi đánh bạc của mình, tuy nhiên, ngoài tài liệu là dữ liệu về lịch sử giao dịch mua bán Rik, tổng số điểm Vippoint mà Thành này có được khi tham gia đánh bạc trên hệ thống Rikvip (Tip.Club). Cơ quan điều tra chưa T thập được tài liệu, chứng cứ gì khác để xác định rõ lượng tiền đánh bạc của từng đối tượng trong từng lần chơi bạc cụ thể, thời gian tham gia đánh bạc, hình thức đánh bạc... Do vậy, để tránh làm oan, sai, bỏ lọt tội phạm, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ, khi nào rõ xử lý sau.

Đối với các tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik với các bị cáo như đã nêu trên, Cơ quan An ninh điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ.

[3] Về tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi và mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi hành vi đánh bạc bằng hình thức được Ta bằng tiền của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa P nói riêng và toàn xã hội nói chung. Hiện nay đánh bạc là một tệ nạn xã hội đang bị phản đối và lên án kịch liệt. Do đó, vụ án cần phải được xét xử kịp thời nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Đối với bị cáo Đào Việt K không có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực giúp đỡ Cơ quan điều tra làm rõ vụ án, đã có ý thức tự nguyện nộp lại một khoản tiền 24.191.816đ/52.749.233đ hưởng lợi; bị cáo có mẹ đẻ là bà Bàng Thị Thanh G có nhiều thành tích trong công tác giảng dạy, công tác đội được Bộ trưởng Bộ giáo dục tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, Bí thư thứ nhất Ban chấp hành trung ương Đoàn tặng X hiệu phụ trách giỏi. Ông ngoại, bà ngoại là những người có công với cách mạng được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, điểm q khoản 1, và 03 tình tiết ở khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm

2009. Xét thấy, bị cáo K có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, nhưng vẫn phải buộc bị cáo phải cải tạo trong trại giam mới đảm bảo nghiêm minh của pháp luật.

Đối với bị cáo Trần Trung Y không có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã có ý thức tự nguyện nộp lại khoản tiền 55.705.364đ hưởng lợi bất chính; bị cáo có bố đẻ là ông Trần Quang Q là thương binh hạng 2/4 được nhà nước tặng thưởng X chương kháng chiến Hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, và 02 tình tiết ở khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến L không có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã có ý thức tự nguyện nộp lại khoản tiền 307.327.193đ hưởng lợi bất chính nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và 01 tình tiết ở khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Do các bị cáo Y và L có có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

*Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo K, Y và L có tài sản nhưng là nơi sinh sống của gia đình các bị cáo, ngoài ra các bị cáo không có tài sản riêng gì lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền và hình phạt bổ sung khác đối với các bị cáo.

*Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ 09 Thẻ ATM ngân hàng của Đào Việt K cần tịch T tiêu hủy.

01 điện thoại di Q nhãn hiệu OPPO màu đen T giữ của Đào Việt K dùng để làm P tiện phạm tội cần tịch T bán nộp ngân sách nhà nước.

01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đào Việt K không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Về vật chứng thu của Trần Trung Y:

01 (một) Thẻ ATM ngân hàng của Trần Trung Y và 01 sim Gmobile số điện thoại 0997.202.020 dùng vào việc phạm tội cần tịch T tiêu hủy.

Xử lý vật chứng thu giữ của Nguyễn Tiến L:

Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Tiến L 01 điện thoại di Q nhãn hiệu Nokia TA-1034, màu xanh, L dùng làm P tiện phạm tội nên cần tịch T bán sung quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0973880556, phía sau sim có dãy số 8984 0488 3100 4198 T giữ của Nguyễn Tiến L dùng vào việc phạm tội.

Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra tỉnh Phú Thọ với cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 11/3/2020.

Đối với bị cáo Đào Việt K T lợi bất chính từ hành vi phạm tội là 52.749.233đ nên buộc bị cáo phải nộp lại toàn bộ số tiền trên vào ngân sách nhà nước. Số tiền Cơ quan điều tra đã phong tỏa 01 tài khoản ngân hàng BIDV số 39010000896257 của Đào Việt K là 4.191.816đ, K tự nguyện nộp số tiền này và số tiền 20.000.000đ gia đình K nộp khắc phục hậu quả được trừ vào tiền T lợi bất chính trên; bị cáo K còn phải nộp tiếp số tiền là 28.557.417đ vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 4.191.816đ trong 01 tài khoản ngân hàng BIDV số 39010000896257 đứng tên Đào Việt K sẽ được tiếp tục phong tỏa để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Đối với bị cáo Trần Trung Y T lợi bất chính từ hành vi phạm tội là 55.705.364đ. Y tự nguyện nộp số tiền 15.032.436đ trong 02 tài khoản ngân hàng BIDV số 39010000029266, 39810000166789 của Trần Trung Y bị phong tỏa và số tiền 40.875.000đ do gia đình Y và bị cáo Y tự nguyện nộp khắc phục hậu quả được trừ vào số tiền T lợi bất chính trên. Tổng cộng 55,907.436đ; Hoàn lại cho bị cáo Y số tiền 202.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 15.032.436đ trong 02 tài khoản ngân hàng BIDV số 39010000029266, 39810000166789 đứng tên Trần Trung Y sẽ được tiếp tục phong tỏa để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến L T lợi bất chính từ hành vi phạm tội là 307.327.193đ nên buộc L phải nộp lại toàn bộ số tiền trên vào ngân sách nhà nước; Bị cáo tự nguyện nộp số tiền 147.748.351đ trong 01 tài khoản ngân hàng BIDV số 39010000865415 đứng tên Nguyễn Tiến L bị phong tỏa và số tiền 160.000.000đ do gia đình L và bị cáo L tự nguyện nộp khắc phục hậu quả được trừ vào số tiền T lợi bất chính trên. Tổng cộng 307.748.351đ. Hoàn lại cho bị cáo L số tiền là 421.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 147.748.351đ trong 01 tài khoản ngân hàng BIDV số 39010000865415 đứng tên Nguyễn Tiến L sẽ được tiếp tục phong tỏa để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Đối với các tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik với các bị cáo như đã nêu trên, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nên cũng không xem xét trong vụ án này.

Án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Đào Việt K, Trần Trung Y và Nguyễn Tiến L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm p, điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt

Đào Việt K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/9/2019.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt Trần Trung Y 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 05 (Năm) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Y cho Ủy ban nhân phường T, quận Đ, thành phố N để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt Nguyễn Tiến L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân phường Z, thành phố T, tỉnh T để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Xử các lý vật chứng, tài sản T giữ, phong toả tài khoản ngân hàng của các bị cáo phạm tội tổ chức đánh bạc, như sau:

[3.1] Đối với Đào Việt K: Tịch T tiêu hủy 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng Vietcombank số 97043668 12461502 019 mang tên Đào Việt K; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng VIB số 5318 2800 0144 3591 mang tên Đào Việt K; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng MB số 4089 0410 9076 7476 mang tên Nguyễn Anh Tú; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng MSB số 5114 0915 9138 5555 mang tên Đào Việt K; 04 (Bốn) Thẻ ATM mang tên Đào Việt K gồm: Thẻ ngân hàng BIDV số thẻ 9704 1800 6527 6602; thẻ ngân hàng Vietinbank số thẻ 9704 1515 0206 0800; thẻ ngân hàng HD Bank số thẻ 9704 3712 0925 9196; thẻ ngân hàng TPBank số thẻ 4665 8490 5062 7619; 01 (một) điện thoại di Q nhãn hiệu OPPO màu đen có viền màu trắng đã cũ, viền kính cường lực phía trước bị vỡ nham nhở T giữ của Đào Việt K.

Trả lại cho Đào Việt K 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đào Việt K có số 09200454, sinh ngày 16/02/1991 tại phường Đ, TP. T, tỉnh T.

[3.2] Đối với Trần Trung Y:

Tịch T tiêu hủy: 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng Vietcombank số 9704366812644188025 mang tên Trần Trung Y; 01 (Một) sim Gmobile số điện thoại 0997.202.020, phía sau sim có dãy số 8984 407210 016334924 cũ, đã qua sử dụng.

[3.3] Đối với Nguyễn Tiến L:

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 (Một) điện thoại di Q nhãn hiệu Nokia TA-1034, màu xanh, có các số imei là: 357327088136961 và 357331080714965, máy điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng cụ thể;

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) sim điện thoại số 0973880556, phía sau sim có dãy số 8984 0488 3100 4198 T giữ của Nguyễn Tiến L.

Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra tỉnh Phú Thọ với Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 11/3/2020.

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả cho Trần Trung Y 01 (một) Căn cước công dân số 019081000123 cấp ngày 30/10/2018 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp, mang tên Trần Trung Y

Buộc Trần Trung Y phải nộp 55.705.364đ (Năm mươi lăm triệu bảy trăm linh năm nghìn ba trăm sáu mươi tư đồng) tiền T lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo Y đã tự nguyện nộp số tiền 15.032.436đ (Mười lăm triệu không trăm ba mươi hai nghìn bốn trăm ba mươi sáu đồng) trong 02 tài khoản Ngân hàng BIDV số 39010000029266, 39810000166789 đứng tên Đào Trung Y và số tiền gia đình Y và bị cáo Y tự nguyện nộp khắc phục hậu quả 40.875.000đ (Bốn mươi triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng cộng 55.907.436đ (Năm mươi lăm triệu chín trăm linh bảy nghìn bốn trăm ba mươi sáu đồng); Hoàn lại cho bị cáo Y số tiền 202.000đ (Hai trăm linh hai nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục phong tỏa số tiền 15.032.436đ (Mười lăm triệu không trăm ba mươi hai nghìn bốn trăm ba mươi sáu đồng) trong 02 tài khoản Ngân hàng BIDV số 39010000029266, 39810000166789 đứng tên Đào Trung Y để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Buộc Nguyễn Tiến L phải nộp 307.327.193đ (Ba trăm linh bảy triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn một trăm chín mươi ba đồng) tiền T lười bất chính để sung vào ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo L tự nguyện nộp số tiền 147.748.351đ (Một trăm bốn mươi bảy triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm năm mươi một đồng) trong 01 tài khoản ngân hàng BIDV số 39010000865415 đứng tên Nguyễn Tiến L và số tiền gia đình L và bị cáo L đã nộp 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng). Tổng cộng: 307.748.351đ (Ba trăm linh bảy triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm năm mươi một đồng); Hoàn lại cho bị cáo L số tiền 421.000đ (Bốn trăm hai mươi một nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 147.748.351đ (Một trăm bốn mươi bảy triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm năm mươi một đồng) trong 01 tài khoản ngân hàng BIDV số 39010000865415 đứng tên Nguyễn Tiến L sẽ được tiếp tục phong tỏa để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

[4] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Đào Việt K, Trần Trung Y và Nguyễn

Tiến L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại N để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Cấp cao tại N;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- Trại giam CA tỉnh Phú Thọ;
- T-H-A hình sự;
- Cục T-H-A dân sự;
- STP tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo, Người có QL, nghĩa vụ liên quan;
- UBND P. Đ;
- UBND P. T;
- UNND P. Z;
- Lưu HSVA – VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Toàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thắng

Nguyễn Xuân Đào

Phạm Văn Toàn